

Án số: 75/2021/HSST
Ngày 04/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị The

Ông Nguyễn Văn Đại.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04/11/2021, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Lò Văn C. Sinh năm 1994. *Có mặt*

Nơi đăng ký thường trú: Bản T, xã B, huyện M, tỉnh Sơn La.

Chỗ ở: Thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: La Ha. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12

Họ tên bố: Lò Văn N. Sinh năm 1959. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên mẹ: Cà Thị X. Sinh năm 1960. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 94/2018/HSST ngày 24/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sơn La xử phạt 14 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong bản án ngày 08/4/2019.

C bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

*** Người làm chứng:**

- Chị Lò Thị T, sinh năm 1987. *Vắng mặt*

HKTT: Bản M, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La.

Chỗ ở: thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Bà Doãn Thị H, sinh năm 1971. *Vắng mặt*
Trú tại: thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.
- Ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1965. *Vắng mặt*
Trú tại: thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 13/7/2021, tại phòng trọ của Lò Văn C thuê của bà Doãn Thị H, sinh năm 1971 ở thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Lò Văn C và một người C chỉ biết tên C1 ở L là người nghiện ma túy hẹn rủ nhau đi mua ma túy nên khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 14/7/2021, C1 điều khiển xe mô tô, dạng xe wave, màu đen, không rõ biển số đến đón C đi đến khu vực bờ sông Kẻ Sắt (không xác định được vị trí) thuộc địa phận huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương để mua ma túy. C1 ngồi trên xe mô tô đợi, còn C đi bộ đến gần một ngôi nhà cấp 4 bỏ hoang, cách vị trí C1 đỗ xe khoảng 50m, C gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ hỏi mua 500.000 đồng ma túy, người đàn ông đưa cho C một gói ma túy được bọc bằng một tờ giấy màu trắng, C cầm gói ma túy cất vào túi quần phía trước đang mặc rồi đưa số tiền 500.000 đồng cho người đàn ông kia và quay lại chỗ C1 đợi, cả hai cùng đi về. Trên đường về, C lấy gói ma túy vừa mua được chia cho C1 một phần để sử dụng, phần còn lại C mang về phòng trọ của mình để sử dụng. Tại phòng trọ, C lấy gói ma túy ra để sử dụng, sau đó C dùng dao lam chia gói ma túy còn lại thành 03 gói nhỏ được bọc trong giấy bạc được cắt từ vỏ bao thuốc lá và cất giấu trong hộp kim loại có chữ Thăng Long mục đích để sử dụng dần, khi C đang tiếp tục chia gói ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện.

Vật chứng thu giữ: Tại nền gian phòng trọ của C 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ màu xanh, kích thước (5x5) cm còn bám dính chất dạng cục bột màu trắng, niêm phong ký hiệu M1; 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (8,5x6), 01 chiếc kéo dài 19cm phần chuôi bằng nhựa màu xanh, 01 dao lam màu trắng; Tại nền phòng trọ cách vị trí C ngồi 02m, 01 hộp kim loại có chữ Thăng Long kích thước (9x8,5x1,5)cm bên trong có 03 gói giấy màu trắng đều có kích thước (2x1)cm bên trong mỗi gói đều chứa chất dạng cục bột màu trắng, niêm phong ký hiệu M2; C giao nộp số tiền 2.500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Lò Văn C tại thôn H, xã L, huyện Y. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Bản kết luận giám định số 234/MT-PC09 ngày 17/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là 0,148g (không phẩy một bốn tám gam), là ma túy, là loại Heroine; Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M2, có khối lượng là 0,222g (không phẩy hai hai gam), là ma túy, là loại Heroine. Hoàn lại 0,124g (không phẩy một hai bốn gam) Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 0,195 (không phẩy một chín năm gam) Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M2.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, thu giữ tại phòng trọ là của chị Lò Thị T, sinh năm 1987, hộ khẩu thường trú: Bản M, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La – là người ở cùng phòng với C; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 chiếc kéo dài 19cm phần chuôi bằng

nhựa màu xanh, 01 dao lam màu trắng, 01 hộp kim loại có chữ Thăng Long là những dụng cụ C sử dụng để chia và đựng ma túy. Số 2.500.000 đồng là tiền của C, không liên quan đến việc phạm tội.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, quá trình điều tra xác định là của chị Lò Thị T. Ngày 14/7/2021, chị T đi làm công ty nên để điện thoại ở phòng trọ. Ngày 09/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã trả lại cho chị T, chị T đã nhận lại, không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với đối tượng bán ma túy cho C và C1 là người chở C đi mua ma túy, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 76/CT-VKS-YM ngày 21/10/2021 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Lò Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt của những người làm chứng tại phiên toà không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/07/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 0,124 gam Heroine niêm phong ký hiệu M1 và 0,195 gam Heroine niêm phong ký hiệu M2 hoàn lại sau giám định trong phong bì số 234 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; 01 hộp kim loại (vỏ bao thuốc lá Thăng Long), 01 chiếc kéo phân chuôi kéo bằng nhựa màu xanh.

Trả lại bị cáo Lò Văn C số tiền 2.500.000 đồng.

- Bị cáo C đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người tham gia tố tụng khác và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt của những người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14/7/2021, tại khu nhà trọ của bà Doãn Thị H ở thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Lò Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,370 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bản thân bị cáo đã từng bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa mà vẫn cố ý phạm tội. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Bị cáo đã thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,124 gam Heroine niêm phong ký hiệu M1 và 0,195 gam Heroine niêm phong ký hiệu M2 hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành, 01 hộp kim loại (vỏ bao thuốc lá Thăng Long) bị cáo dùng đựng ma túy và 01 chiếc kéo phần chuôi kéo bằng nhựa màu xanh không còn giá trị sử dụng nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy. Số tiền 2.500.000 đồng thu giữ của bị cáo xác định là tiền của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên sẽ trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Lò Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/07/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy: 0,124 gam Heroine niêm phong ký hiệu M1 và 0,195 gam Heroine niêm phong ký hiệu M2 hoàn lại sau giám định trong phong bì số 234 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; 01 hộp kim loại (vỏ bao thuốc lá Thăng Long), 01 chiếc kéo phân chuôi kéo bằng nhựa màu xanh.

Trả lại bị cáo Lò Văn C số tiền 2.500.000 đồng.

(*Tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 66/QĐ-VKS-YM ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lò Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Kiên

